

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
(Từ ngày 06 đến 10/12/ 2025)

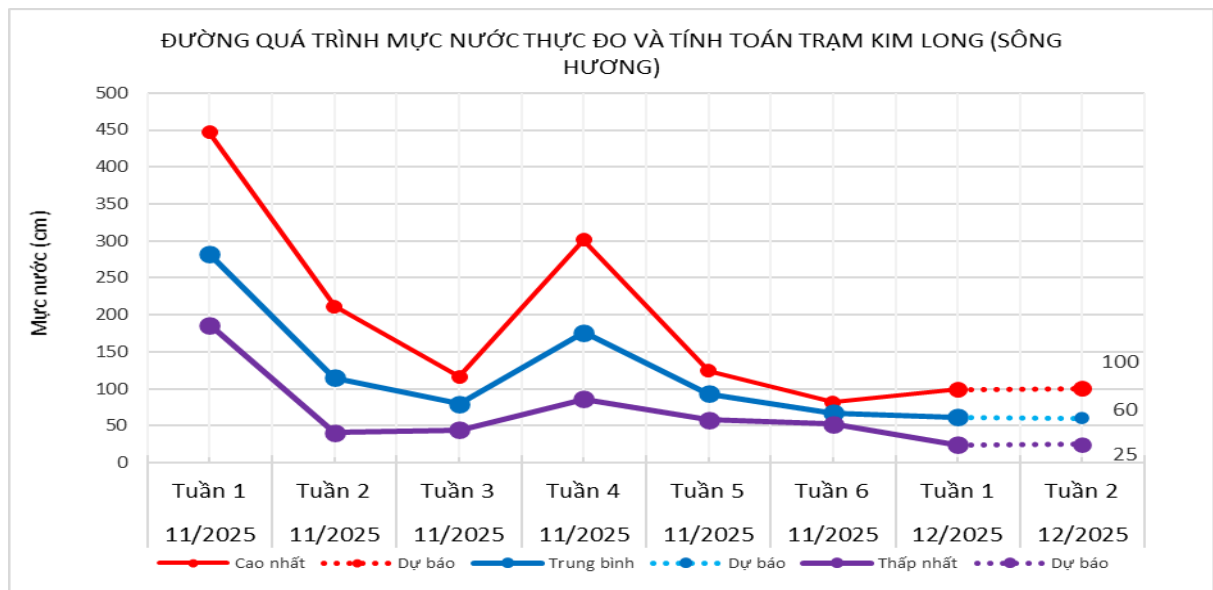
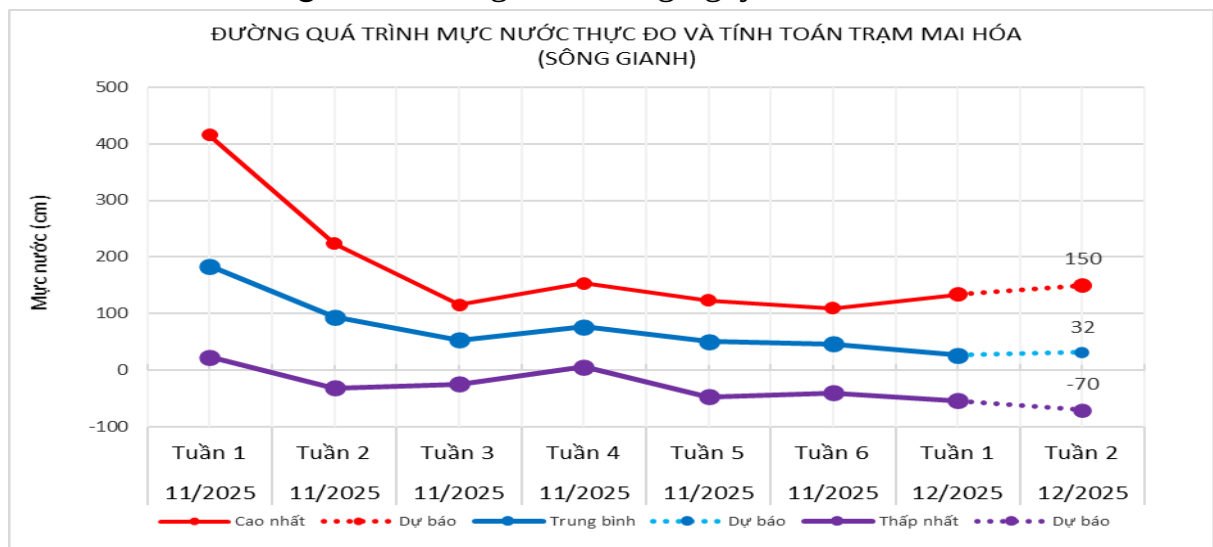
1. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Những ngày đầu, mực nước trên các sông từ Quảng Trị đến TP.Huế biến đổi chậm, từ ngày 04-05/12, mực nước trên các sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Mực nước trên các sông biến đổi chậm và khả năng có dao động vào những ngày cuối



2. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

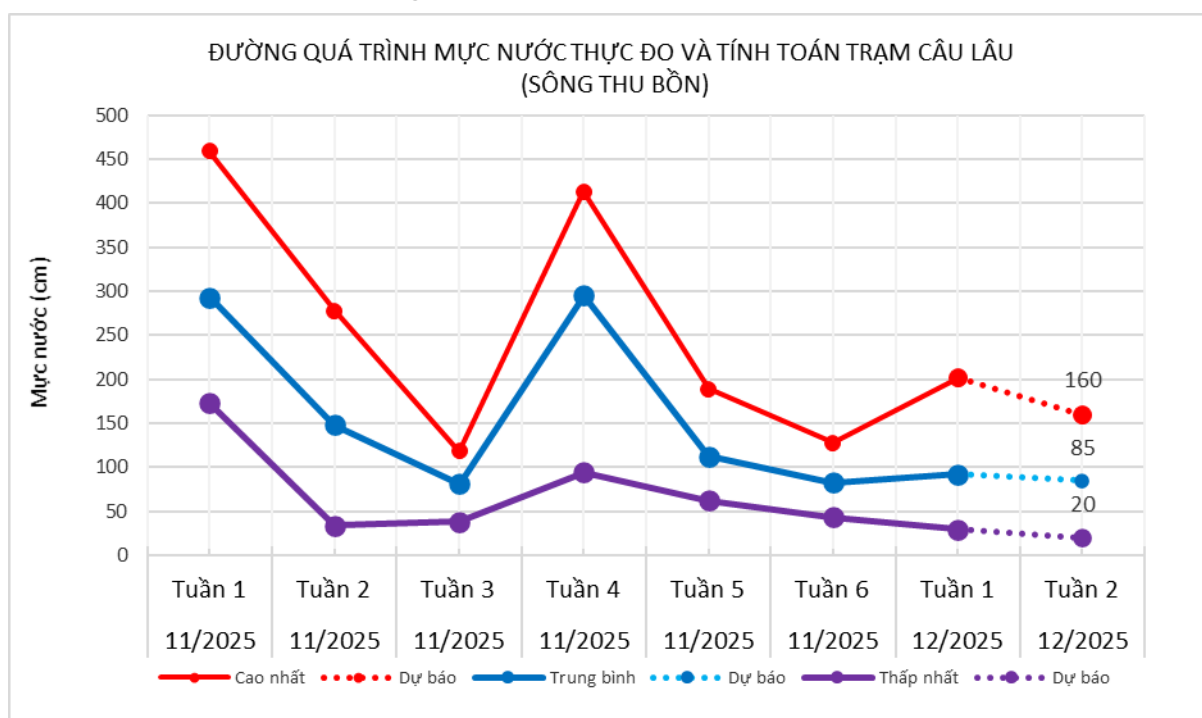
- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Từ ngày 04-05/12, trên các sông từ TP. Đà Nẵng đến Quảng Ngãi đã xuất hiện 1 đợt lũ nhỏ, đỉnh lũ trên các sông ở mức BĐ1 đến trên BĐ1.

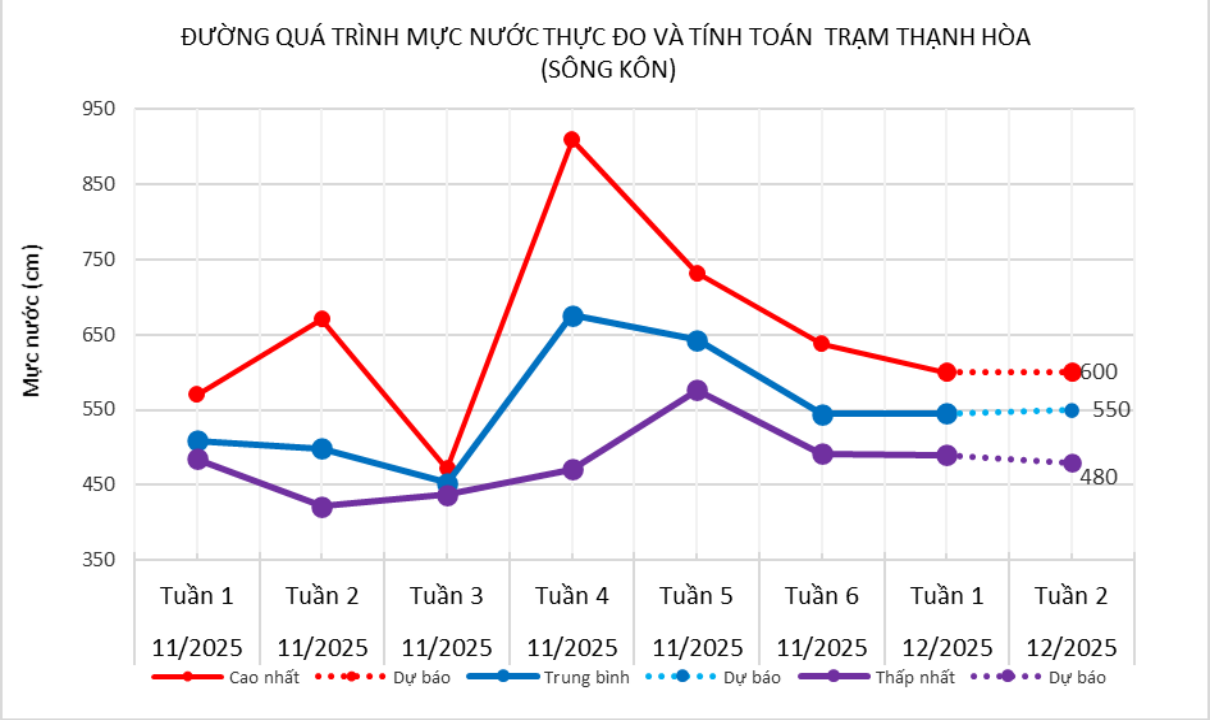
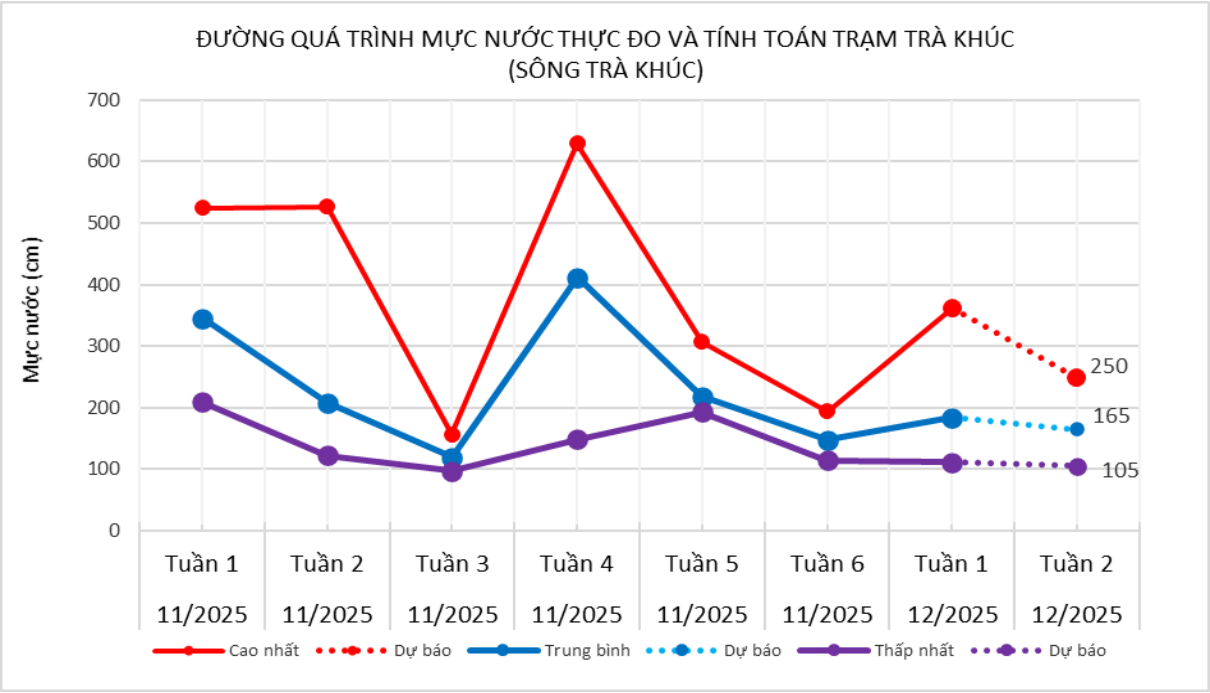
- Trên các sông từ Gia Lai đến Khánh Hòa: Từ ngày 02-04/12, trên các sông đã xuất hiện một đợt lũ. Mức nước đỉnh lũ trên sông Kôn (Gia Lai) tại trạm Thanh Hòa lên mức BĐ1; sông Dinh Ninh Hòa, sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) lên trên mức BĐ1, đỉnh lũ trên sông Lũy (Lâm Đồng) tại trạm Sông Lũy vượt BĐ3 0,65m. Hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của các hồ chứa tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

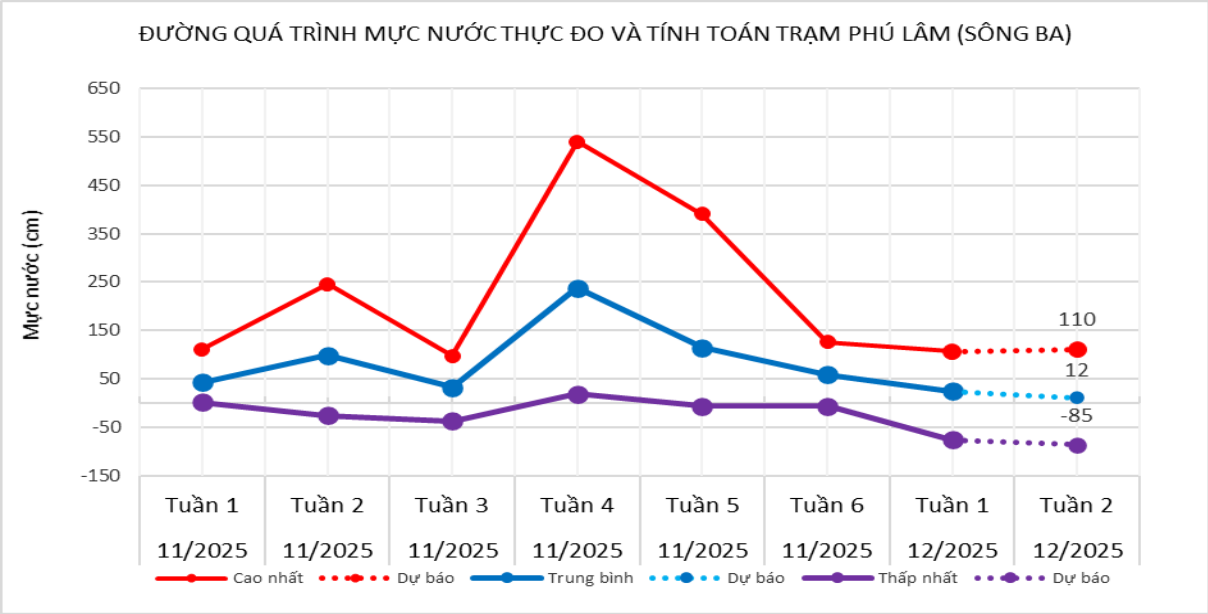
b. Dự báo, cảnh báo

- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Những ngày cuối tuần, mực nước trên các sông có khả năng có dao động.

Các sông từ Gia Lai đến Khánh Hòa: Từ ngày 09-10/12, trên các sông có khả năng xuất hiện 1 đợt lũ, đỉnh lũ ở mức BĐ1, có nơi trên BĐ1, các sông suối nhỏ lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ3.







Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 11/12/2025

Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng

Phụ lục
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Giang	Mai Hóa	29	134	-54	32	150	-70
Hương	Kim Long	60	99	24	60	100	25
Thu Bồn	Câu Lâu	92	201	29	85	160	20
Trà Khúc	Trà Khúc	187	361	111	165	250	105
Kôn	Thanh Hòa	545	600	490	550	600	480
Đà Rằng	Phú Lâm	26	107	-75	12	110	-85